

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28 -4-2025

“V/vtranh chấp xác định cha cho con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hiền
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Phạm Thị Hiền

Ông Nguyễn Văn Kền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Đoàn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc “tranh chấp xác định cha cho con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2025/QĐST ngày 11/4/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị H; sinh năm: 1995; nơi cư trú: tổ 65, khu 5B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Tổng Đình V; sinh năm: 1991; nơi cư trú: tổ 65, khu 5B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thanh T; sinh năm: 1988; nơi cư trú: tổ 1, khu Trung Sơn 2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đào Thị H trình bày:

Năm 2014, chị kết hôn với anh Nguyễn Thanh T tại UBND phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Chị và anh T sống hạnh phúc đến năm 2017 thì

phát sinh mâu thuẫn. Đầu năm 2018, chị và anh T sống ly thân, chị về nhà bố mẹ đẻ ở. Trong thời gian ly thân với anh T, chị có quan hệ tình cảm với anh Tống Đình V và có con chung với anh V tên dự định đặt là Tống Đình Minh N sinh ngày 16/11/2019. Đầu năm 2020, chị và anh T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận của đương sự số 43/2020/QĐST-HNGĐ ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả. Ngày 28/02/2020, chị và anh V đăng ký kết hôn tại UBND phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Tống Đình V là cha đẻ của cháu Tống Đình Minh N.

Bị đơn anh Tống Đình V công nhận nội dung trình bày của nguyên đơn chị Đào Thị H về quan hệ giữa anh, chị H và cháu Tống Đình Minh N là đúng. Anh quen chị H thời điểm chị H sống ở nhà bố mẹ, nên anh không biết chị H có chồng là anh Nguyễn Thanh T. Sau này, khi chị H làm thủ tục ly hôn với anh T anh mới biết. Anh đồng ý yêu cầu khởi kiện của chị H về việc xác định anh là cha đẻ của cháu N.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa làm việc và cũng không có quan điểm giải quyết vụ án.

Kết quả phân tích ADN ngày 21/4/2025 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận: Anh Tống Đình V có quan hệ huyết thống bố con với người có tên dự kiến Tống Đình Minh N, độ tin cậy >99,9999%.

Công văn số 2404/CV.GP ngày 24/4/2025 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus có nội dung: xác nhận Kết quả phân tích ADN ngày 21/4/2025 là của Công ty.

Ngày 18/3/2025, Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh T vắng mặt. Nguyên đơn chị H và bị đơn anh V đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đào Thị H và bị đơn anh Tống Đình V có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh T vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đầy đủ đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Thị H, xác định anh Tống Đình V là cha đẻ của cháu trai tên dự định đặt là Tống Đình Minh N, sinh ngày 16/11/2019 theo Giấy Chứng sinh số 06 quyển số 02, cấp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh ngày 20/4/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền: nguyên đơn chị Đào Thị H khởi kiện “yêu cầu xác định cha cho con” đối với bị đơn anh Tổng Đình V, có địa chỉ tại phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, nên Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long có thẩm quyền giải quyết theo quy định khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: nguyên đơn chị Đào Thị H và bị đơn anh Tổng Đình V có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh T được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Năm 2014, chị Đào Thị H và anh Nguyễn Thanh T kết hôn tại UBND phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Năm 2017, chị H và anh T phát sinh mâu thuẫn. Đầu năm 2018, chị H và anh T sống ly thân, chị H về nhà bố mẹ đẻ ở. Trong thời gian ly thân với anh T, chị H có quan hệ tình cảm với anh Tổng Đình V và có con chung với anh V tên dự định đặt là Tổng Đình Minh N, sinh ngày 16/11/2019. Đầu năm 2020, chị H và anh T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự số 43/2020/QĐST-HNGĐ ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả. Ngày 28/02/2020, chị H và anh V đăng ký kết hôn tại UBND phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Kết quả phân tích ADN ngày 21/4/2025 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận: Anh Tổng Đình V có quan hệ huyết thống bố con với người có tên dự kiến Tổng Đình Minh N, độ tin cậy >99,9999%. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc xác định anh V là cha đẻ của cháu dự định đặt tên là Tổng Đình Minh N.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn anh Tổng Đình V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Thị H: xác định anh Tổng Đình V là cha đẻ của cháu trai tên dự định đặt là Tổng Đình Minh N, sinh ngày 16/11/2019 theo Giấy Chứng sinh số 06 quyển số 02, cấp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh ngày 20/4/2021.

Anh Tổng Đình V và chị Đào Thị H có quyền đến cơ quan có thẩm quyền để khai sinh cho cháu trai tên dự định đặt là Tổng Đình Minh N theo quy định của pháp luật.

2. Án phí: Bị đơn anh Tổng Đình V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Chị Đào Thị H được miễn nộp tiền tạm ứng nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Bạch Đằng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (nơi ĐKKH).
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

